TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 01/2018/QĐST - DS	*Cẩm Xuyên, ngày 16 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 609; 649; 650; 651; 652 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2017/DSST ngày 08 tháng 08 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hà Huy K, sinh năm 1959

Trú quán: Số nhà 06, ngõ 7, đường Thiên Cầm, tổ 13, thị trấn Cẩm Xuyên, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Anh Trương Quốc Th, sinh năm 1973

Trú quán: Thôn 9 – Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan

- Chị Dương Thị Th

Trú quán: Thôn 9 – Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Anh Đậu Văn Tr

Trú quán: Thôn Phú Thượng, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Anh Đậu Văn Ch

Trú quán: Thôn Phú Thượng, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Anh Nguyễn Văn Q

Trú quán: Thôn 9 – Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hà Huy K và anh Trương Quốc Th thống nhất thỏa thuận như sau: Mảnh đất mà ông Hà Huy K yêu cầu chia di sản thừa kết trong trích lục bản đồ địa chính

có diện tích là 773,1 m2. Tuy nhiên diện tích thực tế của thửa đất hiện nay đang sử dụng là 732,4 m2; Về nguồn gốc mảnh đất trên do cha ông để lại có trước năm 1980 nên diện tích đất ở theo bản đồ 299/Tgg là 570m2, diện tích đất vườn còn lại là 162,4 m2 thuộc thửa đất số 45, tờ bản đồ số 35 có địa chỉ: Thôn 9 – Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Ông Hà Huy K và anh Trương Quốc Th thống nhất về việc phân chia di sản thừa kế như sau:

- Ông Hà Huy K nhận phần đất có diện tích 274,3 m2 đất ở thuộc thửa đất số 201; tờ bản đồ 35; địa chỉ: Thôn 9 – Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh có giá trị: 274,3 m2 x 800.000 đồng/m2 = 219.440.000 đồng (theo giá đất được quy định tại Quyết định số 94/2014/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh đối với đất thuộc cung đường từ Kênh chính Kẻ Gỗ đến Kênh N1 thuộc đất của xã Cẩm Duệ); có tứ cận:

Phía Bắc giáp đất bà Nguyễn Thị Xuân và ông Hồ Văn Khởi; có chiều dài các cạnh 1-2 là 9,61m; 2-3 là 5,44m; 3-4 là 4,29m; 4-5 là 2,41m; 5-6 là 2,25m; 6-7 là 2,13m; 7-8 là 6,29m;

Phía Nam giáp đất anh Trương Quốc Th; có chiều dài các cạnh 9-10 là 7,86m; 10-11 là 26,50m.

Phía Đông giáp ốt cắt tóc anh Tuấn có chiều dài cạnh 8-9 là 4,92m.

Phía Tây giáp đường giao thông liên thôn có chiều dài cạnh 11-1 là 13,2m. .

- Anh Trương Quốc Th và các đồng thừa kế gồm anh Đậu Văn Trọng, Đậu Văn Chương, Nguyễn Văn Qúy nhận phần đất có diện tích 458,1 m2 trong đó 295,7 m2 đất ở và 162,4 m2 đất vườn thuộc thửa đất số 45, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Thôn 9 – Trần Phú, xã Cẩm Duệ, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh có giá trị: 295,7m2 x 800.000 đồng/m2 + 162,4 m2 x 37.500 đồng/m2 = 242.650.000 đồng (theo giá đất được quy định tại Quyết định số 94/2014/QĐ-UBND ngày 27/12/2014 của UBND tỉnh Hà Tĩnh đối với đất thuộc cung đường từ Kênh chính Kẻ Gỗ đến Kênh N1 thuộc đất của xã Cẩm Duệ) có tứ cận:

Phía Bắc giáp đất ông Hà Huy K có chiều dài các cạnh 1-2 là 26,50m; 2-3 là 7,86m; 3-4 là 5,18m;

Phía Nam giáp đường giao thông liên thôn có chiều dài các cạnh 9-10 là 5,53m; 10-11 là 8,63m; 11-12 là 5,34m; 12-13 là 5,30m; 13-14 là 10,57m.

Phía Đông giáp hành lang đường quốc lộ 8C và ốt tạp hóa bà Thủy có chiều dài các cạnh 4-5 là 3,66m; 5-6 là 7,36m; 6-7 là 3,51m; 7-8 là 0,53m; 8-9 là 3,41m.

Phía Tây giáp đường giao thông liên thôn có chiều dài cạnh 14-1 là 10,69m.

- Phần đất mà anh Trương Quốc Th và các đồng thừa kế được nhận thì các bên tự thỏa thuận phân chia với nhau không yêu cầu Tòa án phân chia.

- Trên phần đất mà ông Hà Huy K được nhận có các công trình do anh Trương Quốc Th xây dựng nên như: Nhà vệ sinh, chuồng chăn nuôi, mái che...Hai bên thống nhất thỏa thuận vợ chồng anh Trương Quốc Th chịu trách nhiệm tự tháo dỡ các công trình nêu trên để trả lại mặt bằng cho ông Hà Huy K.

Ông Hà Huy K hỗ trợ cho anh Trương Quốc Th số tiền 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) là chi phí tháo dỡ các công trình trên phần đất của ông Kỷ. Nay ông Hà Huy K đã giao nhận số tiền hỗ trợ 12.000.000 đồng cho anh Trương Quốc Th tại Biên bản giao nhận tiền ngày 05/01/2018. Anh Trương Quốc Th đã nhận đủ số tiền nêu trên.

Ông Hà Huy K và anh Trương Quốc Th thỏa thuận ông Kỷ được quyền mở một lối đi ra đường quốc lộ 8C thông qua phần đất mà anh Trương Quốc Th được nhận với chiều rộng lối đi là 3m.

- Về án phí: Ông Hà Huy K và anh Trương Quốc Th thống nhất thỏa thuận:

- Ông Hà Huy K phải nộp 5.486.00 đồng án phí chia di sản thừa kế nhưng được khấu trừ trong 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà Lê Thị Kim Soa (người được ông Hà Huy K ủy quyền) đã nộp theo biên lai số 001537 ngày 08 tháng 08 năm 2017 tại Chi cục thi hành án huyện Cẩm Xuyên. Ông Hà Huy K còn phải nộp 5.186.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Trương Quốc Th phải nộp 6.066.250 đồng án phí chia di sản thừa kế.

Sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Hà Huy K và anh Trương Quốc Th có trách nhiệm đến các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện CX;
- Chi Cục T.H.ADS huyện CX;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Trần Đức Đống